

Số: 435 /BC-UBND

Gia Lai, ngày 09 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Về tình hình, kết quả công tác cải cách hành chính quý III và nhiệm vụ công tác quý IV năm 2020

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Về xây dựng kế hoạch cải cách hành chính

Ngày 09/12/2019, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 752/QĐ-UBND về Kế hoạch CCHC năm 2020, xác định 33 nhiệm vụ cụ thể cần đạt được trong năm 2020. Đến ngày 31/8/2020, tỉnh hoàn thành 25/33 nhiệm vụ theo đúng kế hoạch đề ra (đạt 75,75%)⁽¹⁾, các nhiệm vụ còn lại chưa đến hạn, dự ước đến hết năm 2020 sẽ hoàn thành 100% kế hoạch.

¹ 1- Cập nhật văn bản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật. 2- Ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2020. 3- Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, phòng chuyên môn cấp huyện. 4- Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế công chức, viên chức theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP. 5- Thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt. 6- Thực hiện đúng quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo cấp sở và tương đương về quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện theo đúng chức danh bổ nhiệm, cơ cấu số lượng theo quy định. 7- Thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục và thời gian quy định tại Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành trong tuyển dụng công chức, viên chức. 8- Thực hiện đúng quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ. 9- Nâng cao tỷ lệ các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; số đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên tăng hơn so với năm trước; 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về việc phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm. 10- Tiếp tục triển khai xây dựng Chính quyền điện tử theo khung Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh. 11- Duy trì kết nối, liên thông phần mềm Quản lý văn bản và điều hành (từ cấp tỉnh đến cấp xã). 12- Nâng cấp, duy trì, vận hành Cổng dịch vụ công của tỉnh. 13- Duy trì kết nối, liên thông các hệ thống "Một cửa điện tử" các cấp. 14- Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử (được ký số) giữa các cơ quan hành chính nhà nước. 15- Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. 16- Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ BCCI. 17- Thực hiện có hiệu quả Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch xây dựng, chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2021. 18- Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2020. 19- Triển khai đánh giá CCHC theo Bộ chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện. 20- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo công tác CCHC; gắn kết quả thực hiện CCHC với công tác thi đua, khen thưởng. 21- Ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC đối với các sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện; kiểm tra trên 30% số cơ quan, đơn vị; mức độ thực hiện kế hoạch đạt 100% và xử lý hoặc kiến nghị xử lý tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra. 22- Xây dựng các văn bản chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC (Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật của tỉnh; Kế hoạch triển khai công tác pháp chế và công tác văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020; Kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác nội vụ năm 2020; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2020 của tỉnh...). 23- Tổng kết Chương trình CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020 của tỉnh. 24- Tiếp tục chấn chỉnh, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước. Kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng việc duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo quy định. 25- Thanh tra, kiểm tra tình hình tổ chức và hoạt động của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, đơn vị hành chính cấp huyện; tỷ lệ kiểm tra đạt trên

2. Về tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC

- UBND tỉnh tiếp tục ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai kế hoạch CCHC năm 2020 của tỉnh⁽²⁾.

- Về tự thẩm định chỉ số CCHC của tỉnh theo yêu cầu của Bộ Nội vụ⁽³⁾: Ngày 19/02/2020, UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 13/BC-UBND về kết quả tự đánh giá, chấm điểm các tiêu chí, tiêu chí thành phần chỉ số CCHC năm 2019 gửi Bộ Nội vụ; ngày 13/5/2020, Bộ Nội vụ ban hành Quyết định số 330/QĐ-BNV phê duyệt và công bố chỉ số CCHC năm 2019 của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, theo đó kết quả xếp hạng chỉ số CCHC của tỉnh Gia Lai năm 2019 là 41/63, tăng 9 bậc so với năm 2018.

- Về đánh giá, xếp hạng Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2019⁽⁴⁾: Ngày 18/3/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 122/QĐ-UBND về phê duyệt và công bố chỉ số CCHC năm 2019 của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố

30% số cơ quan, đơn vị; mức độ thực hiện đạt 100% kế hoạch; tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý.

2 Quyết định số 752/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh về Kế hoạch CCHC năm 2020 của tỉnh Gia Lai; Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 của UBND tỉnh về phê duyệt Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC năm 2020; Kế hoạch số 235/KH-UBND ngày 04/02/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp quốc gia năm 2020; Quyết định số 59/QĐ-BCSUBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh về quy trình, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với cán bộ thuộc diện quản lý và cán bộ giữ chức vụ trưởng phòng, phó trưởng phòng các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc; Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 18/3/2020 của UBND tỉnh về phê duyệt và công bố Chỉ số CCHC năm 2019 của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 09/3/2020 của UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp quản lý việc thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Gia Lai để Bưu điện tỉnh thực hiện; Quyết định số 677/QĐ-UBND ngày 28/7/2020 của UBND tỉnh ban hành quy định về tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 15/7/2020 của UBND tỉnh về bổ sung thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Gia Lai; Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Bộ Chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương của tỉnh Gia Lai; Quyết định số 397/QĐ-UBND ngày 14/8/2020 của UBND tỉnh Gia Lai về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác CCHC các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 07/7/2020 của UBND tỉnh phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng mức độ chính quyền điện tử trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020; Quyết định số 565/QĐ-UBND ngày 22/6/2020 của UBND tỉnh về việc tặng Bằng khen cho 6 tập thể, 8 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác CCHC nhà nước trên địa bàn tỉnh từ năm 2011-2020; văn bản số 1439/UBND-NC ngày 10/7/2020 của UBND tỉnh yêu cầu nghiêm túc tổ chức thực hiện một số nội dung nâng cao hiệu quả công tác CCHC... và nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành khác.

³ Theo Quyết định số 1150/QĐ-BNV ngày 30/12/2019 của Bộ Nội vụ về ban hành Đề án “Xác định Chỉ số CCHC của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”, Quyết định số 1000/QĐ-BNV ngày 14/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số CCHC năm 2019 của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; văn bản số 267/BNV-CCHC ngày 14/01/2020 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh.

⁴ Theo Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 18/3/2019 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

đồng thời ngày 14/8/2020 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 397/QĐ-UBND về quy chế đánh giá, xếp hạng kết quả thực hiện công tác CCHC các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai và Sở Nội vụ ban hành văn bản số 1289/SNV-CCHC ngày 19/8/2020 hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố để thẩm định chỉ số CCHC năm 2020.

- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh ban hành Quyết định số 01/QĐ-BCĐCCHC ngày 04/02/2020 về kế hoạch tổng kết chương trình CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020 và xây dựng chương trình CCHC giai đoạn 2021-2030 của tỉnh Gia Lai, văn bản số 02/BCĐCCHC ngày 04/02/2020 hướng dẫn các đơn vị, địa phương báo cáo tổng kết chương trình CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020 và xây dựng chương trình CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030. Ngày 23/6/2020, UBND tỉnh đã tổ chức hội nghị trực tuyến tổng kết chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020; đánh giá, rút kinh nghiệm chỉ số CCHC năm 2019 của tỉnh. Sau hội nghị, UBND tỉnh đã ban hành Thông báo số 68/TB-VPUB ngày 26/6/2020 về kết luận của lãnh đạo UBND tỉnh tại hội nghị trực tuyến và ban hành Báo cáo số 83/BC-UBND ngày 26/6/2020 về tổng kết chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020, định hướng giai đoạn 2021-2030, báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định.

3. Về kiểm tra CCHC

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 về Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020 và Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 về thành lập Đoàn kiểm tra công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020.

Đến ngày 31/8/2020, Đoàn kiểm tra công tác CCHC đã hoàn thành kiểm tra trực tiếp tại 20/20 cơ quan, đơn vị, địa phương⁽⁵⁾ và kiểm tra qua báo cáo tại 17/17 cơ quan, đơn vị, địa phương⁽⁶⁾ (đạt 100% kế hoạch). Sở Nội vụ ban hành Báo cáo số 1152/BC-SNV ngày 30/7/2020 về tổng hợp kết quả kiểm tra công tác CCHC tại các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2020, trên cơ sở đó, UBND tỉnh đã ban hành văn bản số 1601/UBND-NC

⁵ Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh; Sở Công thương; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế; Ban Dân tộc; Sở Ngoại vụ; Thanh tra tỉnh (10 đơn vị). UBND huyện Chư Pưh; UBND huyện Chư Sê; UBND huyện Đak Đoa; UBND huyện Đức Cơ; UBND huyện Krông Pa; UBND huyện Kbang; UBND huyện Phú Thiện; UBND huyện Mang Yang; UBND huyện Ia Pa; UBND thị xã Ayun Pa (10 địa phương).

⁶ Sở Giao thông vận tải; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Tài chính; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Xây dựng; Văn phòng UBND tỉnh (10 đơn vị). UBND Pleiku; UBND thị xã An Khê; UBND huyện Chư Păh; UBND huyện Chư Prông; UBND huyện Đak Pơ; UBND huyện Ia Grai; UBND huyện Kông Chro (7 địa phương).

ngày 05/8/2020 đề nghị các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố khắc phục các tồn tại, hạn chế qua kết quả kiểm tra công tác CCHC năm 2020⁽⁷⁾. Hiện nay, Sở Nội vụ đang tổng hợp kết quả khắc phục của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Tùy theo tình hình thực tế, trong thời gian tới, Đoàn kiểm tra CCHC của tỉnh sẽ tiến hành kiểm tra đột xuất ít nhất 02 đợt/quý (mỗi đợt kiểm tra từ 01-02 đơn vị, địa phương theo đề xuất của thành viên Đoàn *(Không kể các đợt kiểm tra khi có đơn thư kiến nghị, phản ánh của tổ chức, công dân)*).

4. Về công tác tuyên truyền CCHC

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 về Kế hoạch tuyên truyền công tác CCHC năm 2020 của tỉnh. Đến ngày 31/8/2020, tỉnh đã hoàn thành 6/10 nhiệm vụ đề ra (đạt 60% kế hoạch)⁽⁸⁾. Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 963/KH-SNV ngày 07/7/2020 tổ chức tập huấn công tác CCHC năm 2020, tuy nhiên, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về phòng, chống dịch COVID-19, Sở Nội vụ ban hành văn bản số 1129/SNV-CCHC ngày 28/7/2020 tạm hoãn tổ chức tập huấn công tác CCHC năm 2020 cho đến khi có thông báo mới. Ngoài ra, ngày 28/8/2020, Sở Nội vụ phối hợp với Tỉnh đoàn tổ chức Lễ phát động Cuộc thi viết “Tìm hiểu về công tác cải cách hành chính” năm 2020.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) *Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)*: Tiếp tục được thực hiện theo Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL; Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 06/02/2017 của UBND tỉnh ban hành

⁷ Hạn báo cáo ngày 31/8/2020.

⁸ 1- Cập nhật, công bố, công khai TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND cấp huyện, UBND cấp xã và trên hệ thống Cổng/Trang thông tin điện tử. 2- Xây dựng chuyên mục, chuyên trang và cập nhật thông tin về CCHC trên Cổng/Trang thông tin điện tử của tỉnh và các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh. 3- Xây dựng “Chuyên mục CCHC” trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh. 4- Tuyên truyền trên Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện, thị xã, thành phố và hệ thống truyền thanh ở cơ sở. 5- Tuyên truyền bằng pa nô, áp phích, tờ gấp về CCHC, chương trình tuyên truyền tổng hợp tại các xã vùng sâu, vùng xa. 6- Các nội dung tuyên truyền khác *(Xây dựng các nội dung tuyên truyền về CCHC như: Quy trình thực hiện TTHC, cách thức thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4; tiếp nhận và trả kết quả TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức TTHC... Đồng thời, chỉ đạo Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trực thuộc hoặc phối hợp với Bưu điện tỉnh, Bưu điện các huyện, thị xã, thành phố (Đối với những đơn vị, địa phương đã chuyển Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả sang Bưu điện) in các nội dung tuyên truyền nêu trên ở mặt sau của Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả).*

quy chế phối hợp trong công tác xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b) *Hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của cơ quan, địa phương*: Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/8/2020, UBND tỉnh ban hành 22 văn bản QPPL, các văn bản này được đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật tại địa chỉ <http://vbpl.vn/gialai/Pages/home.aspx>.

c) *Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL của cơ quan, địa phương*

- Xây dựng, ban hành văn bản QPPL của tỉnh: 22 văn bản QPPL được UBND tỉnh ban hành đều đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục xây dựng văn bản QPPL. Bên cạnh đó, thực hiện Kết luận số 15/KL-KTrVB ngày 09/01/2020 của Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp, UBND tỉnh đã hoàn thành việc xử lý Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 29/12/2012 của UBND tỉnh ban hành quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Gia Lai⁽⁹⁾.

- Rà soát văn bản QPPL:

+ Hoàn thành việc xử lý kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL định kỳ từ ngày 01/01/2014 đến ngày 31/12/2018 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 09/01/2018 của UBND tỉnh đối với 166 văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ⁽¹⁰⁾.

+ Tình hình xử lý văn bản được rà soát năm 2019:

Ngày 15/01/2020, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 64/QĐ-UBND về công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực năm 2019; ngày 16/01/2020 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản số 140/UBND-NC triển khai công tác rà soát văn bản QPPL; ngày 25/6/2020 Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản số 1325/UBND-NC triển khai thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL⁽¹¹⁾.

Các cơ quan, đơn vị tiến hành xây dựng văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các văn bản QPPL cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ theo văn bản số 140/UBND-NC, văn bản số 1325/UBND-NC. Đến ngày 31/8/2020, đã hoàn thành xử lý đối với 37/56 văn bản, đang xử lý 14/56 văn bản và chưa xử lý 05/56 văn bản⁽¹²⁾.

⁹ Quyết định số 18/2020/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của UBND tỉnh Gia Lai.

¹⁰ Báo cáo số 06/BC-STP ngày 20/01/2020 của Sở Tư pháp.

¹¹ Tại Văn bản số 1325/UBND-NC ngày 25/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh điều chỉnh kết quả rà soát văn bản năm 2019, cụ thể: Đưa 09 văn bản ra khỏi danh mục văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh Gia Lai cần đình chỉ việc thi hành, ngưng hiệu lực, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới.

¹² Các đơn vị đang tham mưu, trình.

d) *Tổ chức thực hiện và kiểm tra thực hiện các văn bản QPPL tại cơ quan, địa phương:* UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 2845/KH-UBND ngày 13/12/2019 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý về xử lý vi phạm hành chính năm 2020. Ngày 28/02/2020, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 263/QĐ-UBND thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính năm 2020. Thực hiện Quyết định số 263/QĐ-UBND, Đoàn kiểm tra liên ngành đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-ĐKTLN ngày 06/3/2020, hoàn thành việc kiểm tra tại 04 đơn vị¹³⁾ và ban hành Báo cáo số 152/BC-ĐKTLN ngày 10/7/2020 của Đoàn Kiểm tra liên ngành về kết quả kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2020.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) *Về tham gia ý kiến đối với văn bản QPPL có quy định về TTHC, thẩm định quy định TTHC tại dự án, dự thảo văn bản QPPL:* Văn phòng UBND tỉnh cho ý kiến đối với các dự thảo của Sở Y tế trình UBND tỉnh về hoạt động quỹ khám chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh.

b) *Về rà soát, đánh giá và thực hiện các quy định về đơn giản hóa TTHC*
UBND tỉnh ban hành Quyết định số 09/QĐ-UBND ngày 08/01/2020 về phê duyệt Kế hoạch rà soát TTHC trọng tâm năm 2020 với tổng số 06 TTHC được tiến hành rà soát, đánh giá. Hiện nay, Văn phòng UBND tỉnh đang tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo rà soát, đánh giá TTHC năm 2020 gửi Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ theo quy định.

c) *Về công bố, công khai, nhập dữ liệu TTHC vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC (số liệu tính từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/8/2020):*

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 65 quyết định công bố danh mục TTHC (trong đó: Công bố mới 218 TTHC, công bố sửa đổi 157 TTHC, công bố bãi bỏ 229 TTHC). Các quyết định công bố sau khi ban hành được Văn phòng UBND tỉnh gửi đến Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết TTHC; đồng thời các đơn vị, địa phương niêm yết, công khai theo quy định. Bên cạnh đó, Văn phòng UBND tỉnh cũng tiến hành công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và tích hợp dữ liệu để công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

d) *Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC:* Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/8/2020, Văn phòng UBND tỉnh đã tiếp nhận và xử lý xong 20 nội dung phản ánh, kiến nghị.

¹³⁾ Sở tài nguyên và Môi trường; Sở Y tế; UBND huyện Kbang, UBND huyện Krông Pa.

đ) Về công tác kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC: Được lồng ghép với công tác kiểm tra CCHC của tỉnh⁽¹⁴⁾. Đến ngày 31/8/2020, Văn phòng UBND tỉnh đã kiểm tra được 20 đơn vị⁽¹⁵⁾.

e) Thực hiện cơ chế “Một cửa”, “Một cửa liên thông” trong giải quyết TTHC

Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 21/02/2020 về Đề án “Thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh để Bưu điện thực hiện” và ban hành Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 09/3/2020 về quy chế phối hợp quản lý việc thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ, dịch vụ hành chính công trên địa bàn tỉnh Gia Lai để Bưu điện tỉnh thực hiện. Đến 31/8/2020, đã thí điểm theo đề án và nhân rộng việc thí điểm đối với các địa phương ngoài đề án cho: Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, 12/17 UBND cấp huyện⁽¹⁶⁾, 10/220 UBND cấp xã⁽¹⁷⁾.

Đến nay, có 17/17 sở, ban, ngành tỉnh⁽¹⁸⁾ (đạt 100%); 17/17 UBND huyện, thị xã, thành phố (đạt 100%) và 220/220 UBND xã, phường, thị trấn (đạt 100%)⁽¹⁹⁾ đã triển khai mô hình “Một cửa điện tử”. Đến ngày 31/8/2020, hệ thống đã tiếp nhận 274.505 hồ sơ, trong đó: Đã giải quyết 266.773 (đã giải quyết đúng hạn 265.072 hồ sơ; đã giải quyết quá hạn 1.701 hồ sơ); đang giải quyết 7.732 hồ sơ (đang giải quyết chưa đến hạn 7.164 hồ sơ, đang giải quyết quá hạn

¹⁴ Quyết định số 68/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh; Quyết định số 69/QĐ-UBND ngày 17/01/2020 của UBND tỉnh.

¹⁵ Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh; Sở Công thương; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế; Ban Dân tộc; Sở Ngoại vụ; Thanh tra tỉnh (10 đơn vị). UBND huyện Chư Pưh; UBND huyện Chư Sê; UBND huyện Đak Đoa; UBND huyện Đức Cơ; UBND huyện Krông Pa; UBND huyện Kbang; UBND huyện Phú Thiện; UBND huyện Mang Yang; UBND huyện Ia Pa; UBND thị xã Ayun Pa (10 địa phương).

¹⁶ Huyện Chư Sê; huyện Mang Yang; huyện Ia Grai; TP.Pleiku; huyện Chư Păh; huyện Phú Thiện; huyện Chư Pưh; huyện Chư Prông; huyện Krông Pa; huyện Đak Pơ; thị xã An Khê, huyện Đak Đoa.

¹⁷ Thị trấn Phú Hòa; Thị trấn Chư Prông; Thị trấn Đak Pơ; Thị trấn Phú Thiện; xã Ia Tô; Đăk Yă; Ia Hnú; Ia Rsum, thị trấn Phú Túc; Phường Tây Sơn (TX. An Khê).

¹⁸ Riêng Sở Ngoại vụ; Thanh tra tỉnh và Ban Dân tộc không triển khai do không có TTHC hoặc có ít TTHC.

¹⁹ Quyết định số 859/NQ-UBTVQH14 ngày 10/01/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Gia Lai (Đã nhập xã Chư HDrông vào Phường Chi Lăng thuộc thành phố Pleiku và nhập xã Chư Jôr vào xã Chư Đang Ya thuộc huyện Chư Păh).

568 hồ sơ). Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 99,36% trên tổng số hồ sơ đã tiếp nhận trên hệ thống.

Ngày 24/7/2020, UBND tỉnh ban hành văn bản số 1532/UBND-NC hướng dẫn các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng quy trình nội bộ, giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương hướng dẫn, tổ chức, xây dựng quy trình điện tử giải quyết TTHC tại phần mềm hệ thống Một cửa điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 8 của Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính.

Việc xử lý TTHC của các đơn vị, địa phương công khai tại địa chỉ: <https://dichvucong.gialai.gov.vn/trang-chu> và đã được kết nối, cung cấp thông tin theo thời gian thực với Cổng thông tin điện tử Chính phủ. Hệ thống cũng đã được tích hợp chức năng xin lỗi công dân, tổ chức theo chỉ đạo của UBND tỉnh đối với các hồ sơ do các cơ quan hành chính thực hiện trễ hạn. Đồng thời, cung cấp tính năng tra cứu hồ sơ và tích hợp với ứng dụng mạng xã hội Zalo để đáp ứng tốt hơn nhu cầu tra cứu tình trạng xử lý hồ sơ của công dân, tổ chức và cung cấp chức năng tiếp nhận, trả lời các phản ánh kiến nghị thông qua Zalo⁽²⁰⁾.

g) Thực hiện đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước

Thực hiện Quyết định số 62/QĐ-VPCP ngày 22/01/2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và Trung tâm thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ” và văn bản số 598/VPCP-KSTT ngày 22/01/2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn xây dựng, kết nối Hệ thống thông tin báo cáo của bộ, ngành, địa phương với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, UBND tỉnh giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh đảm bảo kết nối thông suốt với Hệ thống thông tin báo cáo của Chính phủ trong Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia. Hiện nay, tỉnh đã kết nối hệ thống báo cáo lên trực báo cáo Chính phủ đáp ứng theo yêu cầu Nghị định số 09/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/04/2014 và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/05/2014 của Chính phủ: Việc thành lập, sắp xếp, kiện toàn các tổ chức, đơn vị được tỉnh thực hiện kịp thời, cơ bản khắc phục

²⁰ Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị qua Zalo do Văn phòng UBND tỉnh thực hiện.

được sự chồng chéo, hoạt động đi vào nền nếp theo chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao, không xáo trộn, mất ổn định⁽²¹⁾. Công tác báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của các cấp có thẩm quyền được thực hiện nghiêm túc và đảm bảo⁽²²⁾.

b) *Về công tác quản lý, sử dụng biên chế*: UBND tỉnh đã phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí giải quyết chính sách tinh giản biên chế 6 tháng đầu năm và 6 tháng cuối năm 2020 cho CBCCVC của tỉnh Gia Lai. Ngày 31/12/2019, UBND gửi Sở Nội vụ Báo cáo số 3000/UBND-NC về rà soát hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ; Ngày 13/4/2020, Sở Nội vụ ban hành Báo cáo số 516/SNV-TCBC về kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập và hợp đồng lao động giai đoạn 2015-2020.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVC

a) Công tác quản lý đội ngũ CBCCVC của tỉnh:

- Tuyển dụng công chức: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 1363/KH-UBND ngày 01/7/2020 về tuyển dụng công chức các cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện năm 2020 của tỉnh Gia Lai. Trên cơ sở đó, Sở Nội vụ đã tổ chức triển khai các bước tiếp theo để tổ chức tuyển dụng.

- Thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức:

+ UBND tỉnh ban hành Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 20/02/2020 về phê duyệt kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức lên ngạch chuyên viên hoặc tương đương năm 2019 của tỉnh.

+ UBND tỉnh ban hành Đề án số 840/ĐA-UBND ngày 16/4/2020 về tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính từ ngạch chuyên viên hoặc tương đương lên ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương năm 2020 tại tỉnh Gia Lai. Thực hiện văn bản số 2082/BNV-CCVC ngày 24/4/2020 của Bộ Nội vụ về việc tổ chức thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức hành chính lên chuyên viên chính và tương đương năm 2020 của tỉnh Gia Lai, Sở Nội vụ ban hành văn bản số

²¹ + Đối với cơ quan hành chính nhà nước: Sắp xếp các trường nghề, sáp nhập các Ban Quản lý các dự án nông nghiệp vào Ban Quản lý các dự án công trình giao thông; giải thể Ban Quản lý rừng phòng hộ Ayun Pa và thành lập mới Ban Quản lý rừng phòng hộ Ia Tun; giải thể Trung tâm GDNN&GDTX huyện Kong Chro và huyện Ia Pa; thành lập Ban Quản lý Dự án ĐTXD công trình giao thông và nông nghiệp tỉnh Gia Lai; quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ban Quản lý Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh và Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kon Chư Răng; đổi tên Trung tâm dịch vụ bán đấu giá thành Trung tâm dịch vụ đấu giá; sắp xếp, tổ chức lại Trường Cao đẳng sư phạm; sáp nhập các trung tâm có chức năng xúc tiến trên địa bàn tỉnh...

+ Đối với tổ chức hội: Quyết định phê chuẩn điều lệ Hội Bóng bàn; phê chuẩn và bổ sung hội Doanh nhân trẻ; nhân sự đứng đầu Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh...

²² Báo cáo công tác quỹ hội năm 2019 của tỉnh...

617/SNV-CCVC ngày 04/5/2020 thông báo cho các cơ quan, đơn vị, địa phương lập danh sách và hồ sơ CBCC đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch. Đến nay, tỉnh đã hoàn thành việc phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn và không đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi.

+ Thực hiện văn bản số 2320/BNV-CCVC ngày 07/5/2020 của Bộ Nội vụ về tổ chức thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên chính lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2020, Sở Nội vụ ban hành văn bản số 644/SNV-CCVC ngày 8/5/2020 đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương lập danh sách đăng ký dự thi nâng ngạch công chức lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2020.

Bên cạnh đó, tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND tỉnh ban hành quy định quản lý công tác nội vụ thuộc tỉnh Gia Lai và Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 của UBND tỉnh ban hành quy định tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trong thi hành công vụ trên địa bàn tỉnh.

b) *Về công tác đào tạo, bồi dưỡng*: UBND tỉnh ban hành Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 về phê duyệt kế hoạch và dự toán kinh phí đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2020 và giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2020 cho các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 795/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh. Năm 2020, tỉnh dự kiến mở 33 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 1.595 CBCC theo Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014-2020 và mở 82 lớp cho 4.767 học viên đào tạo, bồi dưỡng theo Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND tỉnh. Đến hết ngày 31/8/2020, tỉnh đã tổ chức 11/82 lớp (đạt 13,41%) cho 1.070/4.767 học viên theo Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của UBND tỉnh và 07/33 lớp (đạt 21,21%) cho 254/1.595 học viên theo Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Ngoài ra, Sở Nội vụ ban hành Báo cáo số 118/SNV-CCVC ngày 30/01/2020 gửi Bộ Nội vụ về kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC năm 2019.

5. Cải cách tài chính công

a) *Triển khai chính sách tiền lương, tiền công và các chính sách an sinh xã hội*

- Về tiền lương: Tiếp tục thực hiện chính sách tiền lương, các chế độ chính sách lương với mức lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ và Thông tư số 04/2019/TT-

BNV ngày 24/5/2018 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của đảng, nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội.

- Về chính sách an sinh xã hội: Tiếp tục triển khai cho các đơn vị thực hiện chính sách an sinh xã hội năm 2020.

b) Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập

- Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước, Thông tư liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ:

+ Đối với cấp tỉnh: Số đơn vị thực hiện tự chủ: 40/40 đơn vị (đạt 100%); số đơn vị đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý sử dụng tài sản công: 40/40 đơn vị (đạt 100%).

+ Đối với cấp huyện: Số cơ quan hành chính cấp huyện đã triển khai cơ chế tự chủ: 317/317 đơn vị (đạt 100%); số đơn vị đã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý sử dụng tài sản công: 317/317 đơn vị (đạt 100%).

- Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập:

+ Đối với cấp tỉnh: UBND tỉnh giao quyền tự chủ về tài chính cho Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Trường Chính trị tỉnh giai đoạn 2018-2020; giao quyền tự chủ về tài chính cho Bệnh viện 331, Bệnh viện Nhi giai đoạn 2019-2021. Sở Tài chính tham gia ý kiến phân loại đơn vị sự nghiệp và mức kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường xuyên cho 05 đơn vị sự nghiệp công lập⁽²³⁾ trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch giai đoạn 2019-2021; tham gia ý kiến giao quyền tự chủ tài chính cho 02 đơn vị sự nghiệp công lập⁽²⁴⁾ trực thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội giai đoạn 2019-2021; tham gia ý kiến phân loại và mức kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm hoạt động thường

²³ Thư viện tỉnh; Bảo tàng tỉnh Gia Lai; Nhà hát ca múa nhạc tổng hợp Đam San; Trung tâm Huấn luyện thi đấu thể dục thể thao; Trường Trung cấp văn hóa nghệ thuật.

²⁴ Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Đông Gia Lai, Trường Trung cấp Kinh tế - Kỹ thuật Nam Gia Lai.

xuyên đổi với 50 đơn vị nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2019-2021.

+ Đối với cấp huyện: Số đơn vị sự nghiệp công lập cấp huyện đã triển khai cơ chế tự chủ: 767/767 đơn vị (đạt 100%); số đơn vị ban hành quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý sử dụng tài sản công: 767/767 đơn vị (đạt 100%).

- Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 141/2015/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác:

+ UBND tỉnh đã giao quyền tự chủ về tài chính cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh giai đoạn 2018-2020.

+ Sở Tài chính tham gia ý kiến giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Văn phòng đăng ký đất đai, Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư²⁵ và thực hiện theo Chương trình số 64-CTr/TU ngày 05/6/2018 của Tỉnh ủy Gia Lai, UBND tỉnh đã giao quyền tự chủ về tài chính cho Nhà khách UBND tỉnh thuộc lĩnh vực sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác giai đoạn 2019-2021.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập: UBND tỉnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ và Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng giai đoạn 2019-2021.

c) Về đơn vị sự nghiệp chuyển thành công ty cổ phần

Căn cứ văn bản số 11245/VPCP-DMDN ngày 10/12/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục đơn vị sự nghiệp công lập chuyển thành công ty cổ phần thuộc UBND tỉnh Gia Lai; văn bản số 1537/VP-KTTH ngày 08/5/2020 của Văn phòng UBND tỉnh về việc hoàn chỉnh, bổ sung báo cáo về danh mục đơn vị sự nghiệp công lập chuyển thành công ty cổ phần. Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị thực hiện bổ sung ý kiến góp ý của các bộ về đơn vị sự nghiệp công lập chuyển thành công ty cổ phần, UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng

²⁵ Trung tâm dịch vụ việc làm, Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội giai đoạn 2019-2021; tham gia ý kiến giao quyền tự chủ tài chính loại hình đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên cho Văn phòng đăng ký đất đai giai đoạn 2020-2022; tham gia ý kiến giao quyền tự chủ tài chính các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2020-2022 trực thuộc Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tham gia ý kiến giao quyền tự chủ tài chính loại hình đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên cho Trung tâm xúc tiến đầu tư trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư giai đoạn 2020-2022.

Chính phủ xem xét ban hành nghị định chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần cho 04 đơn vị⁽²⁶⁾.

d) Thực hiện đổi mới cơ chế, chính sách tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước của tỉnh

- *Về sắp xếp đổi mới các công ty nông, lâm nghiệp:* Các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (TNHH MTV) Lâm nghiệp đã được sắp xếp lại theo công văn số 1831/TTg-ĐMDN ngày 15/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới công ty nông lâm nghiệp thuộc UBND tỉnh Gia Lai, cụ thể: Năm 2016, UBND tỉnh đã có các quyết định phê duyệt Đề án sắp xếp, đổi mới của 11 công ty TNHH MTV Lâm nghiệp theo hướng tiếp tục duy trì, củng cố, phát triển và tái cơ cấu các công ty lâm nghiệp theo mô hình công ty TNHH MTV Lâm nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích. UBND tỉnh đã có quyết định phê duyệt tăng vốn điều lệ các công ty lâm nghiệp và đã được Bộ Tài chính cấp bổ sung vốn điều lệ cho các công ty với số tiền 107.694.8 triệu đồng (trừ Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Krông Pa năm 2016 xếp loại C giảm 3.154 triệu đồng). Năm 2019, UBND tỉnh đã phê duyệt phương án sử dụng đất sau sắp xếp đổi mới cho các công ty lâm nghiệp. Các công ty lâm nghiệp đã và đang triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh theo phương án đã được UBND tỉnh phê duyệt, đồng thời đánh giá tình hình hoạt động sau sắp xếp, đổi mới theo Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Chấp hành Trung ương và Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ

- *Tiến độ thực hiện cổ phần hóa:* Đến nay, tỉnh Gia Lai đã hoàn thành việc cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước (DNNN) thuộc tỉnh quản lý theo phương án tổng thể được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, bao gồm: Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Gia Lai, Công ty TNHH MTV Cấp nước Gia Lai, Công ty TNHH MTV Chè Bàu Cạn, Công ty TNHH MTV Chè Biên Hồ và Công ty TNHH MTV Cà phê Gia Lai; hoàn thành xong việc bàn giao phần vốn nhà nước hiện đang quản lý về cơ quan có thẩm quyền được giao quản lý vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp (cụ thể: Công ty Cổ phần cấp nước Gia Lai đã thực hiện việc chuyển giao phần vốn nhà nước về SCIC, số tiền 84.209.900.000 đồng (chiếm 46,78%) ngày 26/4/2018); hoàn thành việc thoái vốn nhà nước tại Công ty Cổ phần Công trình đô thị Gia Lai.

²⁶ Trung tâm giám định chất lượng xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng; Ban Quản lý hạ tầng Giao thông - Đô thị huyện Kbang; Đội quản lý trật tự đô thị, xây dựng môi trường huyện Ia Grai; Trạm nước sinh hoạt huyện Krông Pa.

Tỉnh Gia Lai không có doanh nghiệp nào thuộc danh mục doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa đến hết năm 2020 (theo Quyết định số 26/2019/QĐ-TTg ngày 15/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ).

6. Hiện đại hóa hành chính

a) *Hạ tầng kỹ thuật Công nghệ thông tin (CNTT)*: Tính chung, tỷ lệ máy tính/CBCC đạt trên 95%. Tất cả các đơn vị đều đã xây dựng mạng nội bộ (LAN) và các máy tính của các đơn vị đều được kết nối Internet (trừ máy tính lưu, soạn thảo văn bản Mật). Trong năm 2020, tỉnh sẽ nâng cấp hạ tầng kỹ thuật để đảm bảo triển khai chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh Gia Lai⁽²⁷⁾. Hệ thống mạng diện rộng của tỉnh (WAN) đã đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả. Công tác đảm bảo an ninh mạng và an toàn thông tin tại các đơn vị tiếp tục được thực hiện nghiêm túc.

b) *Tình hình triển khai ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan để phục vụ CCHC*

- Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (Văn phòng điện tử): Tất cả các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và một số cơ quan nhà nước khác đã sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành phục vụ công việc. Tất cả các loại văn bản được trao đổi dưới dạng văn bản điện tử; được ký số và gửi, nhận giữa các đơn vị, địa phương theo quy định của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 775/VPCP-KSTT ngày 04/02/2020 và Văn phòng UBND tỉnh tại văn bản số 350/VP-HCQT ngày 07/02/2020 về danh mục văn bản điện tử không gửi kèm văn bản giấy.

- Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, tháng 03/2019, tỉnh đã hoàn thành việc kết nối với Trục liên thông văn bản điện tử của Văn phòng Chính phủ. Năm 2020, Sở Thông tin và Truyền thông sẽ thực hiện việc nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành để đáp ứng hoàn toàn theo quy định của Bộ Nội vụ tại Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 quy định quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, các chức năng cơ bản của Hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quá trình xử lý công việc của các cơ quan, tổ chức; Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử và nâng cấp để thực hiện trên thiết bị di động thông minh (trong đó có việc ký chữ ký số). Tính tới ngày 31/8/2020, trên địa bàn tỉnh đã thực hiện gửi, nhận hơn 3.293.422 lượt trao đổi văn bản điện tử.

²⁷ Theo Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh về xuất ngân sách tỉnh cấp bổ sung cho Sở Thông tin và Truyền thông để triển khai một số nội dung trong kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2019.

c) *Ứng dụng CNTT vào "Một cửa điện tử liên thông" (Một cửa hiện đại):* Từ năm 2019, Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan nâng cấp phần mềm "Một cửa điện tử liên thông" trong tiếp nhận, luân chuyển giải quyết hồ sơ TTHC lĩnh vực đất đai để đáp ứng yêu cầu thực tế xử lý hồ sơ trong lĩnh vực này.

d) *Hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh (<http://mail.gialai.gov.vn>):* Hiện có hơn 50 cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và các đơn vị nhà nước khác trên địa bàn tỉnh đã đăng ký sử dụng. Hầu hết cán bộ, công chức, viên chức đã được tạo lập và cấp hộp thư điện tử, toàn hệ thống có hơn 10.700 tài khoản. Tỷ lệ cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử cho công việc đạt khoảng 80%.

đ) *Hệ thống Hội nghị truyền hình (HNTH) qua mạng của tỉnh:* Tính đến ngày 31/8/2020, có hơn 23 cuộc họp cấp tỉnh được tổ chức theo hình thức trực tuyến qua hệ thống này. Sở Thông tin và Truyền thông đang tiến hành nâng cấp hệ thống HNTH để đảm bảo hạ tầng triển khai đến cấp xã (theo Quyết định số 647/QĐ-UBND ngày 05/11/2019 của UBND tỉnh). Hệ thống Hội nghị truyền hình được đầu tư từ năm 2010 gồm 20 điểm cầu (Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông và 17 UBND các huyện, thị xã, thành phố). Hiện nay, số đơn vị cấp xã đã được đầu tư hệ thống HNTH đạt 107/220 xã⁽²⁸⁾, các đơn vị còn lại dự kiến hết năm 2020 sẽ hoàn thành.

e) *Ứng dụng Chữ ký số, chứng thư số:* Tất cả các cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh (từ tỉnh đến cấp xã) và lãnh đạo các cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện đều được cấp chứng thư số, chữ ký số. Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp Ban Cơ yếu Chính phủ cấp hơn 2.300 chứng thư số cá nhân cho công chức lãnh đạo, kế toán của các đơn vị, địa phương.

g) *Hệ thống Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử (WebSite):* 20/20 sở, ban, ngành tỉnh (đạt 100%); 17/17 UBND cấp huyện (đạt 100%) (có tích hợp trang thành phần các đơn vị cấp xã trực thuộc) có Cổng/Trang thông tin điện tử cung cấp tương đối đầy đủ thông tin theo quy định. Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên rà soát, kiểm tra việc cung cấp thông tin của các cơ quan, đơn vị để đôn đốc thực hiện.

h) *Triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến:* Hiện nay, toàn tỉnh có 1.972 TTHC, tất cả đều được cung cấp ở mức độ 2, trong đó có 325 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 150 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được tích hợp tại Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Hiện tại Cổng Dịch vụ công của

²⁸ Các xã của: thành phố Pleiku, thị xã An Khê, các huyện: Chư Păh, Ia Pa, Chư Pưh, Đak Pơ, Mang Yang, Đức Cơ, Chư Prông, Krông Pa...

tỉnh đã kết nối, tích hợp cung cấp các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ. Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 về việc phê duyệt danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục phối hợp với các đơn vị, địa phương rà soát, xây dựng, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến lên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và tích hợp với Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định. Từ 01/01/2020 đến 25/8/2020, số hồ sơ được tiếp nhận và giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến mức 3 và 4 so với tổng số hồ sơ của các thủ tục hành chính đã được cung cấp trực tuyến có phát sinh hồ sơ trực tiếp lần trực tuyến (theo phương pháp đánh giá của Bộ Nội vụ về chấm điểm cải cách hành chính) đạt tỉ lệ 55,77% (tăng 6,97% so với 7 tháng, cụ thể: 4.381/7.756 hồ sơ, trong đó có 2.423 hồ sơ tiếp nhận và giải quyết qua DVCTT độ 3 đạt 56,74% và 1.958 hồ sơ DVCTT mức độ 4 đạt 54,6% trên tổng hồ sơ của từng mức độ, không bao gồm số hồ sơ thực hiện qua các dịch vụ công trực tuyến do các Bộ, ngành Trung ương triển khai trên địa bàn tỉnh).

i) *Triển khai phần mềm đánh giá sự hài lòng của tổ chức, công dân đối với CBCC và các cơ quan hành chính:* Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn các đơn vị, địa phương tích hợp lên Cổng/Trang thông tin điện tử; đầu tư thiết bị tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để phục vụ người dân, tổ chức thực hiện đánh giá và phối hợp với các cơ quan báo chí để tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức sử dụng. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, trong thời gian tới, tỉnh sẽ phối hợp với Văn phòng Chính phủ triển khai hệ thống tiếp nhận, trả lời phản ánh kiến nghị của người dân trên địa bàn tỉnh⁽²⁹⁾.

k) *Triển khai phần mềm “Quản lý giao việc” của UBND tỉnh:* Trang thông tin điện tử thống kê tình hình xử lý công việc do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao hoạt động ổn định và được công khai tại địa chỉ: <http://congkhai.gialai.gov.vn> và <http://qlygiaoviec.gialai.gov.vn>.

l) *Phối hợp với Công ty VNG sử dụng ứng dụng Zalo để tăng cường ứng dụng CNTT phục vụ CCHC:* Tính tới ngày 31/8/2020, hệ thống có hơn 25.419 người “quan tâm”.

m) *Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh:* UBND tỉnh ban hành Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 về phê duyệt Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” xác định quan điểm “lấy người làm trung tâm” và

²⁹ Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan

nhằm mục tiêu phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn, làm nền tảng cho việc CCHC. Sở Thông tin và Truyền thông đã lấy ý kiến, tiến hành họp thống nhất ý kiến của các sở, ban, ngành đối với dự thảo kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng thành phố Pleiku theo hướng đô thị thông minh giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”.

n) Thực hiện giao dịch điện tử (GDDT) trong lĩnh vực Bảo hiểm xã hội: Nhìn chung toàn bộ trẻ em đã được cấp thẻ Bảo hiểm Y tế (BHYT) kịp thời, đảm bảo (100%) quyền lợi được hưởng theo quy định khi đi khám chữa bệnh BHYT. Việc cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi hầu hết được thực hiện bằng hình thức giao dịch điện tử, cụ thể: 9 tháng đầu năm đã thực hiện cấp 17.431 thẻ BHYT, đã thực hiện tốt giao dịch điện tử, chiếm tỷ lệ 97%. Hiện tại cơ quan BHXH tiếp nhận hồ sơ qua các hình thức: Giao dịch điện tử, dịch vụ bưu chính công ích, dịch vụ công và trực tiếp tại bộ phận một cửa.

** Triển khai áp dụng ISO trong hoạt động của cơ quan hành chính*

Đến hết ngày 05/9/2020, có 276 đơn vị đang áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL đã xây dựng và công bố áp dụng, gồm: 20/20 sở, ban, ngành tỉnh; 17/17 UBND cấp huyện; 220/220 UBND cấp xã⁽³⁰⁾; 08 đơn vị thuộc các cơ quan Trung ương⁽³¹⁾; 11 Chi cục và tương đương⁽³²⁾. Hiện nay, các đơn vị, địa phương đang xây dựng kế hoạch và thực hiện các công tác chuyển đổi HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015⁽³³⁾.

Ngày 20/01/2020, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 27/QĐ-UBND về Kế hoạch kiểm tra tình hình áp dụng duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 tại các cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2020. Việc kiểm tra được kết hợp với công tác kiểm tra CCHC của tỉnh, đến ngày 05/9/2020 đã kiểm

³⁰ Có 10 UBND cấp xã đang áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2015.

³¹ Cục Quản lý thị trường tỉnh Gia Lai; Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum; Cục Thuế tỉnh Gia Lai; Bảo hiểm xã hội tỉnh Gia Lai; Cục Thống kê tỉnh Gia Lai; Công an tỉnh; Ngân hàng nhà nước- Chi nhánh tỉnh Gia Lai; Kho bạc nhà nước - Chi nhánh tỉnh Gia Lai.

³² Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình; Chi cục Kiểm lâm; Chi cục Phát triển nông thôn; Chi cục Thủy lợi; Chi cục Chăn nuôi và Thú y; Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng; Chi cục Bảo vệ môi trường; Ban Tôn giáo.

³³ Theo Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 14/11/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch xây dựng, áp dụng, chuyển đổi HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước của tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2021.

tra tại 20 đơn vị, địa phương⁽³⁴⁾, đến cuối tháng 9/2020 hoàn thành việc kiểm tra 12 đơn vị, địa phương còn lại theo kế hoạch⁽³⁵⁾.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ IV NĂM 2020

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch CCHC giai đoạn 2021-2030; giai đoạn 2021-2015 và năm 2021 với mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể góp phần hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ CCHC của tỉnh. Tổ chức kiểm tra đột xuất nhằm kịp thời phát hiện, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC.

2. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ CCHC tại các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác giải quyết, tham mưu, thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh giao.

3. Triển khai đầy đủ, kịp thời các văn bản QPPL do cơ quan có thẩm quyền ở trung ương và địa phương ban hành. Thực hiện công tác rà soát văn bản QPPL theo quy định, kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tiễn địa phương nhằm xây dựng một hệ thống pháp luật hoàn thiện, thống nhất, đồng bộ. Đăng tải kịp thời, đầy đủ các văn bản QPPL do HĐND và UBND tỉnh ban hành lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

4. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng hồ sơ trình công bố TTHC hoặc công bố danh mục TTHC; công bố công khai, minh bạch các TTHC và nhập, đăng tải công khai, tích hợp, khai thác và quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. Ban hành quy chế phối hợp giữa cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC với tổ chức cung ứng dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

5. Rà soát, sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế theo hướng tinh gọn, đồng bộ, hiệu quả ở các cơ quan nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu

³⁴ Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh; Sở Công thương; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Y tế; Ban Dân tộc; Sở Ngoại vụ; Thanh tra tỉnh (10 đơn vị). UBND huyện Chư Pưh; UBND huyện Chư Sê; UBND huyện Đak Đoa; UBND huyện Đức Cơ; UBND huyện Krông Pa; UBND huyện Kbang; UBND huyện Phú Thiện; UBND huyện Mang Yang; UBND huyện Ia Pa; UBND thị xã Ayun Pa (10 địa phương).

³⁵ Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm; Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản; Chi cục Bảo vệ môi trường; UBND thành phố Pleiku; UBND huyện Ia Grai; UBND huyện Chư Păh; UBND huyện Chư Prông; UBND huyện Kông Chro; Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Tôn giáo; Chi cục Kiểm lâm.

lực hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo của Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản lại biên chế và cơ cấu lại đội ngũ CBCCVC và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

6. Thực hiện bố trí CCVC đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí việc làm đã được phê duyệt. Tiếp tục phê duyệt đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện sau khi hoàn thành sắp xếp, sáp nhập. Tổ chức thi tuyển, thi nâng ngạch đúng quy định của pháp luật. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC trên cơ sở vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của UBND tỉnh.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Thông tư Liên tịch số 71/2014/TTLT-BTC-BNV ngày 30/5/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ; đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP; Nghị định 16/2015/NĐ-CP; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ về giao quyền tự chủ về biên chế, tài chính đối với sự nghiệp công lập và tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập.

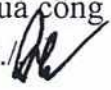
8. Triển khai thực hiện nâng cấp, đầu tư các hệ thống CNTT của tỉnh; tiếp tục triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu các ngành dựa trên hệ thống thông tin địa lý GIS; xây dựng các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 năm 2021 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; đầu tư hệ thống giám sát an ninh mạng tỉnh Gia Lai; xây dựng hệ thống lưu trữ dữ liệu trên nền tảng điện toán đám mây; mở rộng hệ thống lưu trữ cho hệ thống thư điện tử công vụ. Xây dựng, triển khai và duy trì Khung kiến trúc Chính quyền điện tử 2.0 trên địa bàn tỉnh tiến tới thống nhất về kiến trúc và công nghệ trong phát triển các ứng dụng phục vụ cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh trong những giai đoạn tiếp theo.

9. Tiếp tục hướng dẫn triển khai kế hoạch xây dựng, chuyển đổi HTQLCL theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang Tiêu chuẩn quốc gia

TCVN ISO 9001:2015 trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2021.

10. Tổ chức tập huấn về công tác CCHC năm 2020.

11. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Quyết định số 996/QĐ-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Tiếp tục nhân rộng mô hình chuyển giao bộ phận tiếp nhận và trả kết quả sang Bưu điện ở cấp huyện và cấp xã.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả công tác CCHC quý III/2020 và nhiệm vụ công tác quý IV/2020 của tỉnh Gia Lai. 

Nơi nhận:

- Chính phủ (b/c);
- VPCP (b/c);
- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh (b/c);
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban Dân vận TU;
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT Sở Nội vụ;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, HCQT, TTTH, TT.PVHCC, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Tiến Đông